

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 1648/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 22 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao đất cho UBND xã Bình Lợi để quản lý tại xã Bình Lợi, huyện
Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 549/TTr-STNMT ngày 18 tháng 5 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Chấp thuận giao UBND xã Bình Lợi tiếp tục quản lý đối với 20 thửa đất tại xã Bình Lợi, huyện Vĩnh Cửu như sau:

- Tờ bản đồ số 27, thửa đất số 368, diện tích 4.998,0m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 1425/2019 tỷ lệ 1:1000, do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 21/9/2019 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 24/9/2019 (kèm theo);

- Tờ bản đồ số 27, thửa đất số 529, diện tích 1.119,0m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 1423/2019 tỷ lệ 1:500, do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 21/9/2019 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 24/9/2019 (kèm theo);

- Tờ bản đồ số 27, thửa đất số 530, diện tích 515,0m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 1424/2019 tỷ lệ 1:500, do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng



Nai thực hiện ngày 21/9/2019 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 24/9/2019 (kèm theo);

- Tờ bản đồ số 12, thửa đất số 169, diện tích 2.694,1m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và đo chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính số 1739/2019 tỷ lệ 1:1000, do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 22/10/2019 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 29/10/2019 (kèm theo);

- Tờ bản đồ số 12, thửa đất số 174, diện tích 768,5m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và đo chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính số 1737/2019 tỷ lệ 1:500, do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 22/10/2019 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 29/10/2019 (kèm theo);

- Tờ bản đồ số 12, thửa đất số 179, diện tích 1.689,9m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và đo chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính số 1736/2019 tỷ lệ 1:500, do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 22/10/2019 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 29/10/2019 (kèm theo);

- Tờ bản đồ số 12, thửa đất số 679, diện tích 3.105,0m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và đo tách thửa đất bản đồ địa chính số 1738/2019 tỷ lệ 1:1000, do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 22/10/2019 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 29/10/2019 (kèm theo);

- Tờ bản đồ số 21, thửa đất số 110, diện tích 1.282,4m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và đo chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính số 1735/2019 tỷ lệ 1:1000, do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 22/10/2019 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 29/10/2019 (kèm theo);

- Tờ bản đồ số 21, thửa đất số 122, diện tích 1.092,1m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và đo chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính số 1734/2019 tỷ lệ 1:1000, do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 22/10/2019 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 29/10/2019 (kèm theo);

- Tờ bản đồ số 15, thửa đất số 62, diện tích 267,0m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 1217/2019 tỷ lệ 1:200, do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 11/9/2019 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 16/9/2019 (kèm theo);

- Tờ bản đồ số 21, thửa đất số 168, diện tích 942,0m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 1215/2019 tỷ lệ 1:500, do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 11/9/2019 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 16/9/2019 (kèm theo);

- Tờ bản đồ số 7, thửa đất số 740, diện tích 4.978,5m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 1426/2019 tỷ lệ 1:1000, do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 21/9/2019 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 24/9/2019 (kèm theo);

- Tờ bản đồ số 21, thửa đất số 106, diện tích 90,6m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và đo chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính số 1731/2019 tỷ lệ 1:200, do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 22/10/2019 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 29/10/2019 (kèm theo);

- Tờ bản đồ số 21, thửa đất số 111, diện tích 142,0m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và đo chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính số 1732/2019 tỷ lệ 1:200, do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 22/10/2019 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 29/10/2019 (kèm theo);

- Tờ bản đồ số 23, thửa đất số 4, diện tích 182,0m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 1216/2019 tỷ lệ 1:200, do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 11/9/2019 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 16/9/2019 (kèm theo);

- Tờ bản đồ số 12, thửa đất số 151, diện tích 1.385,5m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và đo chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính số 1740/2019 tỷ lệ 1:500, do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 22/10/2019 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 29/10/2019 (kèm theo);

- Tờ bản đồ số 10, thửa đất số 143, diện tích 307,8m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và đo chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính số 1728/2019 tỷ lệ 1:500, do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 22/10/2019 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 29/10/2019 (kèm theo);

- Tờ bản đồ số 7, thửa đất số 621, diện tích 1.133,7m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và đo chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính số



1730/2019 tỷ lệ 1:1000, do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 22/10/2019 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 29/10/2019 (kèm theo);

- Tờ bản đồ số 12, thửa đất số 164, diện tích 3.158,1m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và đo chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính số 1741/2019 tỷ lệ 1:1000, do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 22/10/2019 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 29/10/2019 (kèm theo);

- Tờ bản đồ số 15, thửa đất số 79, diện tích 4.283,9m², vị trí, ranh giới, diện tích được xác định theo tờ Trích lục và đo chỉnh lý thửa đất bản đồ địa chính số 1729/2019 tỷ lệ 1:2000, do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai thực hiện ngày 22/10/2019 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai ký xác nhận ngày 29/10/2019 (kèm theo).

2. Yêu cầu UBND xã Bình Lợi quản lý chặt chẽ khu đất, không để đất bị lấn chiếm, đối với các thửa đất chưa giao chưa cho thuê, đất công cộng, đất nghĩa địa, không được cho thuê, cho mượn trái quy định pháp luật, giữ nguyên hiện trạng đang sử dụng và bàn giao lại đất khi nhà nước thực hiện quy hoạch.

Điều 2. Căn cứ Điều 1 Quyết định này, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai thực hiện việc cập nhật thông tin vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Cục trưởng Cục thuế, Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Vĩnh Cửu, Chủ tịch UBND xã Bình Lợi, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch;
- Chánh, Phó văn phòng;
- Lưu VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Chánh